

Số: 136/2022/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 24 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 303/2022/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Thùy T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Anh Trần Khắc L, sinh năm 1998.

Địa chỉ: khu phố A, thị trấn B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Thùy T và anh Trần Khắc L. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 71/2018, ngày 25/9/2018 của Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

2.1. Về con chung: Chị Ngô Thị Thùy T có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Kiều M, sinh ngày 14/5/2017. Anh Trần Khắc L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con chung tròn 18

tuổi.

Anh Trần Khắc L có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: không có.

2.3. Về nợ chung: không có.

2.4. Án phí hôn nhân gia đình và cấp dưỡng do hòa giải thành là: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), chị Ngô Thị Thùy T đồng ý nộp toàn bộ. Số tiền án phí chị T phải nộp được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004051 ngày 25/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Chị T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã N, huyện Ba Tri;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Văn Long